QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRẦN VĂN TƯ
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 26/4/2025. Sửa chữa xong 04/5/2025. Duyệt đăng 09/5/2025.

Abstract

State management innovation is a continuous, long-term process for every country to improve economic efficiency and competitiveness, adapting to the context of globalization and deep international economic integration. As a transitioning economy, Vietnam needs not only to be proactive in building and perfecting economic laws but also to fundamentally innovate both its thinking and methods of implementation. This article proposes several solutions to enhance the effectiveness of state economic management in the current context.

Keywords: *Solution, efficiency, state management, economy.*

1. Đặt vấn đề

Quản lý nhà nước (QLNN) trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta hiện nay có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nền kinh tế đất nước. Nhà nước là chủ thể chính, có vai trò định hướng, điều tiết, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế thị trường (KTTT) trên cơ sở thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Theo đó, Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng việc thiết lập thể chế phù hợp với sự phát triển, xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển tổng thể các ngành kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng và bảo đảm an sinh xã hội; ban hành các cơ chế, chính sách về phân bổ nguồn lực, phân phối và phân phối lại theo hướng bảo đảm tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng nền kinh tế nói chung và xây dựng đất nước nói riêng ngày càng phát triển, tiến bộ, văn minh. Do đó, QLNN đối với các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế thị trường đòi hỏi cán bộ, công chức làm công tác QLNN phải am hiểu các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời vận dụng hiệu quả trong thực tiễn, hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh trong quá trình tổ chức quản lý, qua đó góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế trong giai đoạn hiện nay

Những năm qua, để tạo điều kiện cho sự hình thành và phát triển của KTTT và đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của sự phát triển đó, vai trò QLNN về kinh tế cũng từng bước được đổi mới. Nhà nước đã từng bước giảm bớt các chỉ tiêu pháp lệnh, thu hẹp và xóa bỏ việc quản lý hoạt động sản xuất - kinh doanh (SXKD) của các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) bằng kế hoạch tập trung, bao cấp. Thay vào đó là Nhà nước quản lý, điều tiết nền kinh tế bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, các công cụ kinh tế và lực lượng vật chất cần thiết. Nhà nước đóng vai trò là một chủ thể kinh tế trên thị trường, thông qua việc đầu tư vốn và quản lý tài sản công; tách quyền sở hữu và quyền quản lý, sử dụng; có sự phân cấp ngày càng nhiều hơn để phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương và cơ sở; xóa bỏ các hình thức bao cấp; hạn chế sự kiểm soát và xóa bỏ độc quyền kinh doanh…Những đổi mới trong QLNN về kinh tế theo hướng "Vừa tạo ra tiền đề, điều kiện cho nền KTTT ra đời, phát triển; vừa quản lý, điều tiết, định hướng phát triển nền kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, giữ vững và tăng cường

Email: tranvantut02@gmail.com

những yếu tố bảo đảm định hướng XHCN của KTTT" đã góp phần quan trọng vào thành tựu đổi mới của đất nước những năm qua [1].

Trong những năm gần đây, nền kinh tế nước ta đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế phát triển chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, yêu cầu và thực tế nguồn lực được huy động… Tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm, phục hồi chậm, chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh so với một số nền kinh tế trong khu vực còn thấp. Hiệu lực, hiệu quả QLNN về kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, chưa phát huy đầy đủ những mặt tích cực và hạn chế tính tự phát, tiêu cực, khuyết tật của KTTT; chưa tách biệt rõ chức năng chủ sở hữu với chức năng quản lý của Nhà nước, chức năng QLNN với chức năng SXKD của DNNN.

Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN về kinh tế là nhiệm vụ cấp thiết, song còn nhiều khó khăn, phức tạp đòi hỏi sự tích cực, chủ động, nỗ lực và sáng tạo cao của toàn dân, của cả hệ thống chính trị với những lộ trình, bước đi, cách thức và giải pháp mang tính đồng bộ, khoa học và khả thi. Chính phủ cũng đã chỉ rõ, phải đổi mới, nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý kinh tế của Nhà nước, phù hợp với yêu cầu phát triển KTTT định hướng XHCN, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới, nhấn mạnh đến vấn đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về kinh tế trong tình hình mới.

2.2. Thực tiễn công tác quản lý kinh tế thời gian qua

Qua gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, từ một quốc gia có nền kinh tế kém phát triển, Việt Nam hiện nay đã gia nhập nhóm các quốc gia đang phát triển và tăng trưởng mọi mặt về kinh tế - xã hội. Để có những thành tựu đó, ngoài vai trò của cộng đồng doanh nghiệp cùng toàn thể người dân cần phải kể đến các đường lối chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước Việt Nam, điều đó đã thể hiện sự thành công của Nhà nước trong vai trò là người quản lý. Trong hành trình đó, việc nghiên cứu, tìm hiểu vai trò quản lý của nhà nước trong phát triển các vấn đề kinh tế - xã hội (KT-XH) của đất để từ đó phát hiện các hạn chế, tồn tại về cơ chế quản lý, chính sách nhằm kịp thời có các giải pháp hoàn thiện vai trò QLNN trong phát triển KT-XH là vấn đề hết sức cần thiết.

Vấn đề đổi mới công tác quản lý kinh tế đã và đang tập trung vào chức năng quản lý và phát triển kinh tế có tính chất tổng hợp, liên ngành thuộc nhóm cơ quan hành pháp, bao gồm các chức năng: Định hướng, quy hoạch và điều tiết phát triển kinh tế; Tạo lập khung khổ pháp luật, môi trường thể chế cho phát triển kinh tế; Can thiệp gián tiếp vào đầu tư, sản xuất của doanh nghiệp và phân bổ nguồn lực phát triển kinh tế; Thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; Tổ chức thực thi chính sách, pháp luật. Để tạo điều kiện cho sự hình thành và phát triển của KTTT và đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của sự phát triển đó, vai trò QLNN về kinh tế cũng từng bước được đổi mới. Nhà nước đã từng bước giảm bớt các chỉ tiêu pháp lệnh, thu hẹp và xóa bỏ việc quản lý hoạt động SXKD của các DNNN bằng kế hoạch tập trung, bao cấp. Thay vào đó là Nhà nước quản lý, điều tiết nền kinh tế bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, các công cụ kinh tế và lực lượng vật chất cần thiết. Nhà nước đóng vai trò là một chủ thể kinh tế trên thị trường, thông qua việc đầu tư vốn và quản lý tài sản công; tách quyền sở hữu và quyền quản lý, sử dụng; có sự phân cấp ngày càng nhiều hơn để phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương và cơ sở; xóa bỏ các hình thức bao cấp; hạn chế sự kiểm soát và xóa bỏ độc quyền kinh doanh… Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với tình hình hiện nay trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày một sâu rộng, vấn đề đổi mới công tác QLNN trong lĩnh vực kinh tế là rất cần thiết.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế ở nước ta hiện nay

2.3.1. Tiếp tục hoàn thiện nội dung, đổi mới phương thức lãnh đạo về kinh tế của Nhà nước

Trong quá trình đổi mới, Chính phủ đã ban hành một hệ thống chính sách mới, cơ chế mới về kinh tế; sửa đổi, bổ sung và phát triển pháp luật kinh tế; đổi mới tổ chức bộ máy quản lý kinh tế; đổi mới phương thức QLNN về kinh tế. Mặc dù vậy, đứng trước yêu cầu phát triển, hoàn thiện nền KTTT định hướng XHCN và hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta hiện nay, đòi hỏi nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Nhà nước về kinh tế, nhất là về nội dung và phương thức lãnh đạo. Cần nâng cao hiệu quả thực hiện và tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành nền kinh tế, vừa phát huy tính chủ động, sáng tạo nhưng cũng tránh bao biện, làm thay, buông lỏng lãnh đạo. Đồng thời, cần phân định một

cách rõ ràng giữa chủ thể, chức năng quản lý của Nhà nước về kinh tế, xác định rõ nguyên tắc, nội dung, phương pháp, hình thức và thẩm quyền, trách nhiệm của chủ thể lãnh đạo và của đối tượng chịu sự lãnh đạo bằng các quy chế, quy định khoa học và chặt chẽ; bảo đảm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách đi đôi với phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của người đứng đầu và cơ chế xử lý đối với người đứng đầu khi vi phạm; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức hoạt động trong các cơ quan kinh tế của Nhà nước [2].

Cần nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chủ trương phát triển KTXH của Chính phủ; tăng cường lãnh đạo việc thể chế hóa và việc tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, trong đó tập trung lãnh đạo việc hoàn thiện thể chế KTTT định hướng XHCN; lãnh đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thông thoáng, bình đẳng cho các thành phần kinh tế hoạt động theo luật pháp, cùng cạnh tranh bình đẳng và phát triển lành mạnh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, chăm lo xây dựng, phát triển con người Việt Nam. Mặt khác, tăng cường, sử dụng hợp lý các tổ chức, cán bộ nghiên cứu để tham mưu cho Chính phủ trong việc xây dựng, lãnh đạo và kiểm tra việc thực hiện chủ trương của Chính phủ về phát triển KT-XH. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện đường lối, chủ trương; lãnh đạo việc bố trí cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện của đội ngũ cán bộ hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế. Cụ thể, Hải Dương là tỉnh có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế; có vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi; sự phát triển đồng đều trong các lĩnh vực; có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thu hút đầu tư. Trong thời gian qua, với tinh thần "thích ứng linh hoạt" với tình hình trong nước và thế giới, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, linh hoạt các nhiệm vụ, góp phần quan trọng thúc đẩy quá trình phục hồi và phát triển KT-XH. Từ năm 2015 đến nay, UBND tỉnh Hải Dương đã chỉ đạo các sở, ban, ngành trực thuộc xây dựng các chương trình, kế hoạch và định hướng phát triển kinh tế các lĩnh vực của tỉnh, với những chức năng, nhiệm vụ đã quy định, dưới sự chỉ đạo, các cơ quan tham mưu đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực QLNN về kinh tế, đồng thời xây dựng báo cáo định kỳ 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm để UBND tỉnh tổng hợp và có số liệu về mức độ phát triển KT-XH của toàn tỉnh.

Với mục tiêu hoạt động phát triển kinh tế của tỉnh luôn bám sát và thực hiện đúng các quy định của Hiến pháp và pháp luật, với chức năng là cơ quan quản lý về kinh tế, UBND tỉnh Hải Dương đã thể hiện vai trò chủ thể, định hướng và hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. UBND tỉnh chủ động chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng các văn bản quản lý điều hành nhằm thu hút doanh nghiệp tiềm năng ở cả trong nước và ngoài nước, tạo các điều kiện đầu tư thông thoáng và hiệu quả; chủ động bám sát và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và các nhiệm vụ, đề án tái cơ cấu các lĩnh vực kinh tế của tỉnh. Trên cơ sở thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế, chính sách và tiến hành tổ chức thực hiện, phân công phối hợp các cơ quan, ban ngành trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực QLNN về kinh tế, UBND tỉnh Hải Dương coi trọng việc xây dựng quy trình, phương án, kế hoạch, phân kỳ tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn quá trình QLNN về kinh tế trên địa bàn tỉnh, nhất là các quy trình, phương án, kế hoạch, phân kỳ tổ chức thực hiện phát triển nhân lực, thu hút vốn đầu tư, phát triển khoa học và công nghệ, chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và các chính sách nhằm liên kết ngành, vùng.

Quan điểm của UBND tỉnh Hải Dương trong thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh, đồng thời ngăn ngừa, khắc phục các nhược điểm của nền kinh tế thị trường đó là chủ động xây dựng môi trường kinh doanh ổn định, an toàn với các cơ chế, chính sách thông thoáng, thúc đẩy các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh phát triển, đồng thời tạo thế và lực mới cho phát triển kinh tế đa thành phần, đa lĩnh vực, thu hút đầu tư nước ngoài vào phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh. Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh được cải thiện, thể hiện qua kết quả thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài. Trong 6 tháng đầu năm 2023, tỉnh thu hút được 124 dự án đầu tư trong nước, trong đó có 27 dự án cấp mới với tổng vốn đăng ký hơn 3.200

tỷ đồng. Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 673 triệu USD, gấp đôi so với cùng kỳ năm trước. Toàn tỉnh có thêm 1.569 doanh nghiệp được thành lập với tổng vốn đăng ký đạt gần 13.300 tỷ đồng, tăng 18,5% số doanh nghiệp và 21% số vốn so với cùng kỳ năm trước [4].

2.3.2. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương pháp quản lý kinh tế của Nhà nước

Vai trò điều hành của Nhà nước là một bộ phận cấu thành của thể chế KTTT được xác định như một "trọng tài" để điều khiển và giám sát sự phát triển của nền kinh tế. Thực tiễn ở nước ta thời gian qua vẫn còn hiện tượng Nhà nước vừa giữ vai trò là "trọng tài", vừa tham gia vào nền kinh tế khi thực hiện chức năng đầu tư vốn và thực hiện quyền chủ sở hữu đối với các chủ thể kinh tế nhà nước. Vẫn còn tình trạng bao cấp, xin - cho trong xây dựng và thực hiện một số cơ chế, chính sách. Do đó, để quản lý kinh tế có hiệu quả, phát huy tối đa các nguồn lực trong xã hội, Nhà nước cần đổi mới theo hướng: 1) Đổi mới tư duy quản lý kinh tế, chuyển dần chức năng "làm kinh tế" sang thực hiện tốt vai trò là "trọng tài" trong nền kinh tế; triệt để gạt bỏ cơ chế xin - cho; phân biệt rõ chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước, trong đó "tách bạch nhiệm vụ SXKD và nhiệm vụ chính trị, công ích. Tách chức năng chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước và chức năng QLNN, chức năng quản trị kinh doanh của DNNN", chức năng hành chính với chức năng dịch vụ công; xây dựng một nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động và hiệu quả, lấy kết quả phục vụ người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí đánh giá; 2) Đổi mới phương thức quản lý nền kinh tế thông qua việc giảm tối đa các can thiệp quá sâu bằng mệnh lệnh hành chính, sự tham gia trực tiếp của Nhà nước vào các hoạt động kinh tế vĩ mô, hoạt động của thị trường và doanh nghiệp. Thay vào đó cần chuyển sang phương thức quản lý, điều hành gián tiếp, có tính định hướng và giám sát nhiều hơn, tập trung vào quản lý kinh tế vĩ mô bằng pháp luật và biện pháp kinh tế là chủ yếu; điều tiết nền kinh tế bằng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH, hoạch định chính sách để huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực của đất nước, trên cơ sở các nguyên tắc của thị trường; 3) Hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH và hội nhập quốc tế. Trong đó, phân định rõ quyền hạn và trách nhiệm trong quản lý kinh tế, xã hội giữa trung ương và địa phương, bảo đảm sự tập trung thống nhất quản lý của trung ương và phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương; 4) Tập trung cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng chính sách, pháp luật; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đáp ứng theo yêu cầu thực tế và nhiệm vụ QLNN, phù hợp cam kết hội nhập và thông lệ quốc tế, tạo thuận lợi và lòng tin cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục hành chính; rà soát bãi bỏ hoặc cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, nhanh gọn và phổ cập rộng rãi mô hình "một cửa, một đầu mối" ở tất cả các cơ quan QLNN [3].

2.3.3. Đổi mới và hoàn thiện đồng bộ hệ thống các yếu tố bảo đảm QLNN về kinh tế có hiệu quả

Phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường cùng các thể chế hỗ trợ thị trường và QLNN (như tiền tệ, tín dụng, ngoại hối, bảo hiểm…), trong đó quan tâm, ưu tiên phát triển đồng bộ và vận hành thông suốt các thị trường, nhất là các thể chế thị trường bậc cao (như: thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, thị trường khoa học và công nghệ, thị trường bất động sản và thị trường lao động có tổ chức) hoạt động theo hướng bảo đảm lành mạnh hóa và ổn định vững chắc kinh tế vĩ mô, loại bỏ nguy cơ mất an toàn hệ thống, phục vụ có hiệu quả hoạt động SXKD; bảo đảm đúng nguyên tắc thị trường gắn với tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước và giám sát của xã hội; gắn kết giữa các loại thị trường trên địa bàn, giữa thị trường địa phương với hệ thống thị trường cả nước và quốc tế.

Cần xác định rõ "vai trò chủ đạo" của kinh tế nhà nước. Thực tiễn đã chứng minh, nếu kinh tế nhà nước không đủ mạnh thì Nhà nước không thể điều tiết các thành phần kinh tế khác vươn lên trong hợp tác, cạnh tranh với nhau và với các đối tác nước ngoài. Vì vậy, cần nâng cao chất lượng, hiệu quả và vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, trọng tâm là đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của DNNN, trọng tâm là cổ phần hóa theo nguyên tắc thị trường. Tuy kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo nhưng không bao cấp và chống độc quyền; thực hiện nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; mọi thành phần kinh tế đều phải hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng và cạnh tranh tuân theo pháp luật.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực công tác,

tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao, chú trọng giáo dục đạo đức và trách nhiệm công vụ… để tạo điều kiện phát triển và quản lý có hiệu quả nền KTTT định hướng XHCN; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức phải trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ. Mặt khác, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cải cách cơ bản chế độ tiền lương hiện nay. Cụ thể, thực hiện nhiệm vụ QLNN và phát triển các khu công nghiệp (KCN) tỉnh Bắc Ninh, thời gian qua Ban Quản lý các KCN Bắc Ninh luôn tích cực phát huy cao vai trò, hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước và phát triển các KCN trên địa bàn Tỉnh và đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ QLNN trên tất cả các lĩnh vực được phân cấp: Quy hoạch, đầu tư, môi trường, lao động, cải cách hành chính... giúp cho hoạt động đầu tư kinh doanh trong các KCN của Tỉnh được khơi thông thuận lợi, môi trường đầu tư trong các KCN, cụ thể, công tác xúc tiến và thu hút đầu tư đã có nhiều cố gắng. Từ đầu năm 2023 đến đến hết ngày 17/11/2023, Ban Quản lý đã cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 108 dự án đầu tư FDI với với tổng vốn đầu tư đăng ký 927,89 triệu USD; 530 lượt dự án FDI điều chỉnh, trong đó: 106 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư, với tổng vốn đầu tư tăng thêm 555,22 triệu USD (97 dự án tăng vốn: 577,12 triệu USD; 9 dự án giảm vốn 21,9 triệu USD). Cấp 20 dự án DDI có tổng vốn đầu tư đăng ký là 3.494,78 tỷ đồng; 69 lượt dự án DDI điều chỉnh, trong đó có 15 lượt dự án điều chỉnh tăng vốn đầu tư, với tổng vốn đầu tư tăng thêm là 1.101,9 tỷ đồng (11 dự án DDI tăng vốn là 1.467,2 tỷ đồng; 4 dự án giảm vốn 365,3 tỷ đồng).

Công tác quản lý quy hoạch và xây dựng KCN được quan tâm chú trọng; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng KCN và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng được tăng cường đẩy mạnh. Hiện Bắc Ninh có 16 KCN tập trung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển với tổng diện tích là 6.397,68 ha; có 12/16 KCN đã đi vào hoạt động; 15 KCN đã được thành lập với diện tích 5.946,99 ha. Các KCN được thành lập có diện tích đất công nghiệp đã cho thuê khoảng 2.481,57ha. Tỷ lệ lấp đầy trên diện tích đất công nghiệp cho thuê theo quy hoạch đạt 60,04%.

Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính nộp trực tuyến ngày càng tăng cao. Tháng 11/2023 Ban đã tiếp nhận 82 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trong đó số hồ sơ trả sớm trước hạn là 55 hồ sơ (còn lại 25 hồ sơ đang xử lý chưa đến hạn), không có hồ sơ chậm muộn. Trong 11 tháng năm 2023, đã tiếp nhận 8.369 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trong đó số hồ sơ trả sớm trước hạn là 7.763 hồ sơ (còn lại 606 hồ sơ đang xử lý chưa đến hạn), không có hồ sơ chậm muộn. Tiếp tục duy trì việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến theo các mức độ đã đăng ký. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính. Hiện đã trình UBND Tỉnh và đã có quyết định của UBND Tỉnh về việc hủy bỏ 8/43 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban sau khi Ban có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định hiện hành của pháp luật. 100% tỷ lệ thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh.

Công tác quản lý doanh nghiệp được tăng cường đẩy mạnh, đặc biệt việc hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp luôn được quan tâm chú trọng. Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức các cuộc họp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Chuẩn bị các nội dung liên quan đến Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp năm 2023 (tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp KCN tham dự Hội nghị Đối thoại doanh nghiệp) [5].

3. Kết luận

Phát triển các vấn đề KT-XH ở các quốc gia là vấn đề quan trọng, không những là vấn đề cấp bách và là vấn đề rất quan trọng, là nhiệm vụ của Nhà nước cầm quyền đối với hoạt động này. Để thực hiện thành công sự phát triển bền vững, lâu dài, bên cạnh sự chung tay góp sức của đại bộ phận người dân, cộng đồng doanh nghiệp thì vai trò quản lý của nhà nước là vô cùng quan trọng được thể hiện dưới nhiều cách thức khác nhau như xây dựng thể chế chính trị phù hợp, xây dựng các chính sách về KT-XH phù hợp với từng giai đoạn lịch sử cụ thể cũng như phù hợp với các thông lệ tốt của các quốc gia phát triển trên thế giới. Đổi mới QLNN là hoạt động thường xuyên, lâu dài của mỗi quốc gia để nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế nhằm thích ứng với bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh

tế quốc tế ngày một sâu rộng. Là một nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi, Việt Nam không chỉ cần tích cực, khẩn trương trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật kinh tế mà quan trọng hơn là phải đổi mới sâu sắc cả về tư duy lẫn phương pháp thực hiện. Trong đó, tập trung vào chức năng quản lý và phát triển kinh tế có tính chất tổng hợp, liên ngành thuộc nhóm cơ quan hành pháp, bao gồm các chức năng: Định hướng, quy hoạch và điều tiết phát triển kinh tế; Tạo lập khung khổ pháp luật, môi trường thể chế cho phát triển kinh tế; Can thiệp gián tiếp vào đầu tư, sản xuất của doanh nghiệp và phân bổ nguồn lực phát triển kinh tế; Thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; Tổ chức thực thi chính sách, pháp luật có những nét khác biệt nhưng tựu trung lại mục tiêu của tất cả các quốc gia cũng là vì sự phát triển chung của đất nước, vì một xã hội công bằng, văn minh và ổn định.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Vương Đình Huệ (2021), *Một số cơ chế, chính sách cấp thiết nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phục hồi kinh tế do tác động của đại dịch Covid-19*, nguồn: https://www.tapchicongsan.org.vn, ngày 02/10/2021.

[3] Vũ Văn Phúc (2017), *Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta - lý luận và thực tiễn*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] Lê Quý Đôn (2023), *Một số giải pháp thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương hiện nay*, nguồn: https://chinhtrivaphattrien.vn, ngày 26/12/2023.

[5] Nguyễn Hằng (2023), *Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh*, nguồn: https://tapchitaichinh.vn, ngày 6/12/2023.

ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC LÀM THÊM...

Tiếp theo trang 173

4. Kết luận

Như vậy, việc làm thêm có ảnh hưởng tới kết quả học tập của SV, kết quả khảo sát cho thấy các công việc gần với ngành học hoặc nơi ở tuy thuận tiện nhưng lại có xu hướng làm giảm kết quả học tập do SV tập trung quá mức vào công việc, còn những công việc có thu nhập cao theo doanh số thì gây áp lực, làm giảm thời gian tự học của SV. Ngược lại, những công việc có giờ giấc ổn định giúp SV học hiệu quả hơn. Hỗ trợ tài chính của gia đình cũng rất quan trọng khi SV được hỗ trợ toàn phần thì SV ít đi làm thêm hơn, từ đó cũng ít nghỉ học và duy trì được kết quả học tập tốt. Việc cân bằng giữa học tập và làm thêm là một thách thức không nhỏ đối với SV, vì vậy cần có sự phối hợp đồng bộ giữa ba yếu tố: nhà trường, xã hội và SV giúp SV cân bằng giữa đi làm thêm và đạt kết quả học tập tốt. Vì vậy, SV cần xác định mục tiêu làm thêm rõ ràng, ưu tiên các công việc làm thêm phù hợp, lập kế hoạch thời gian khoa học và duy trì sức khỏe thể chất, tinh thần. Nhà trường cũng cần tăng cường hỗ trợ tài chính, tư vấn nghề nghiệp, điều chỉnh chương trình đào tạo linh hoạt và mở rộng hợp tác với doanh nghiệp. Xã hội cần xây dựng chính sách tuyển dụng hợp lý, đảm bảo quyền lợi lao động, phát triển các quỹ hỗ trợ và tạo môi trường làm việc thân thiện, góp phần nâng cao hiệu quả học tập cho SV. Từ đó, các giải pháp được đề xuất không chỉ giúp SV đạt kết quả học tập tốt hơn mà còn hình thành nền tảng vững chắc cho sự phát triển nghề nghiệp sau này, đây là cơ sở quan trọng để SV, nhà trường, xã hội cùng xây dựng một môi trường giáo dục công bằng, bền vững và hiệu quả cao.

Tài liệu tham khảo

[1] Phạm Thị Hồng Quyên, Nguyễn Văn Hoàng, Đào Ngọc Quý, Bùi Thị Thu Loan (2020), *Ảnh hưởng của việc lựa chọn công việc làm thêm đối với việc học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội,* Đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, tập san "Sinh viên nghiên cứu khoa học", Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, số 10.

[2] Trường Đại học Luật Hà Nội (2020), *Giáo trình Xã hội học pháp luật,* NXB Tư pháp, Hà Nội, tr. 55.

[3] Lê Thúy Hường, Hoàng Thị Thu Hiền, Nguyễn Dương Cầm, Phạm Thị Thanh Thủy (2021), *Thực trạng đi làm thêm của sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*, Tạp chí Y học Việt Nam, số 503 (2).

[4] Nguyễn Văn Nên (2019), T*ác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên khối ngành kinh tế khu vực Thành phố Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu hội nghị khoa học của cán bộ, giảng viên trẻ và người học sau đại học Trường Đại học Kinh tế - Luật năm 2019.

[5] Nguyễn Viết Lập và cộng sự (2006), *Ảnh hưởng của việc làm thêm đến kết quả học tập, Đề tài nghiên cứu Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh*, nguồn: https://123docz.net/document/3393503-anh-huong-cua-viec-lam-them-den-ket-qua-hoc-tap.htm, ngày truy cập 15/04/2025.